

## PHẬT NÓI KINH ĐẠI ÁI ĐÀ LA NI

Hán dịch: Minh Giáo Đại Sư PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc thuộc nước Xá Vệ. Thời có một vị Thần biển ( Hải Thần) tên là **Đại Ái** đi đến nơi Phật ngự, cúi đầu lễ dưới chân Phật, quay về trụ một bên rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con có ước nguyện vì lợi ích cho chúng sinh. Nguyện xin Đức Phật xót thương, hứa cho con diễn nói”

Khi ấy Đức Thế Tôn biết tâm ý của **Đại Ái** có lợi ích lớn nên bảo rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông vì lợi ích. Ông hãy tùy theo ý mình mà diễn nói”

Bấy giờ, **Đại Ái** nương theo lời hứa của Đức Phật, liền bạch Phật rằng: “Con và quyến thuộc ở trong biển lớn. Phần nhiều nhìn thấy chúng sinh bị nạn của biển cả vùi lấp. Con vì thương xót những người này nên muốn nói Đà La Ni khiến cho họ chẳng bị nạn của biển đó làm hại.

Thế Tôn! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện cho đến hàng Bát Sô, Bát Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nghe Đà La Ni này, đọc tụng thọ trì và được nghe tên của con với hàng quyến thuộc thì thấy đều thoát khỏi tất cả hiểm nạn của biển cả”

Lúc đó **Đại Ái** nương theo uy lực của Đức Phật, liền nói Đà La Ni là:

**“Đát nãnh tha: Tổ lỗ, tổ lỗ\_ Thổ lan đạt li. Ma hạ báng ca tát-thể đễ. Cỗ nễ sắt-ca nễ sắt-kế. A na hộ, tát bạt lê, tô lỗ tô lỗ. Tam mãn đa bạt nại-li, a ngật-nễ tác ngật-li, tác ngật-la đa lãng, bồ la nghi-nễ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: CULU CULU \_ ŚŪLADHĀRIN\_ MAHĀ-PAÑCA-STHITI  
KUNĪ ŚAIKṢKA \_ ANAHOḤ CAPALE\_ CULU CULU\_ SAMANTA-BHADRI  
\_ AGNI CAKRI \_ CAKRA DHĀRAM\_ PŪRA AGNI SVĀHĀ

\_Bấy giờ, Đại Ái Hải Thần nương theo Thánh Chí của Đức Phật nói Đà La Ni này xong thì hớn hờ vui vẻ lễ Phật rồi lui ra

PHẬT NÓI KINH ĐẠI ÁI ĐÀ LA NI

\_Hết\_

**\*)Ghi chú :**

Bản Kinh khác ghi nhận **Đại Hải Đà La Ni** là:

TADYATHĀ: CURU CURU TULĀMDHARĪ, MAHĀ-PAÑKA STHITE  
KUNIṢKĀ NIṢKE, ĀNAHO, CAPALE CULU CULU SAMANTABHADRĪ,  
AGNI CAKRĪ CAKRA TARAM-BHU MAHĀ-RĀGINI SVĀHĀ

01/09/2005